

Số: 2934./2024/CV-VB
No.: .../...

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 7 năm 2024
....., day month year

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức/*Name of organization*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín
 - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: VBB
 - Địa chỉ/*Address*: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
 - Điện thoại liên hệ/*Tel.*: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858
 - E-mail:

- Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2024.

- Thông tin này sẽ được công bố bổ sung trên trang thông tin điện tử của công ty:
<https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/bao-cao-dinh-ky>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/*Attached documents*:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2024.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN TUẤN ANH

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- Điện thoại: 0299 3621454 Fax: 0299 3621858 Email: vietbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.776.826.690.000 đồng (Bốn ngàn bảy trăm bảy mươi sáu tỷ tám trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).
- Mã chứng khoán: **VBB**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2024	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Vietbank.- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng

Handwritten signature

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>quản trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Vietbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động các thành viên Ban kiểm soát. - Báo cáo tiến độ thực hiện tăng vốn điều lệ năm thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ. - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. - Tờ trình về việc tăng vốn Điều lệ năm 2024. - Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ về việc chào bán trái phiếu ra công chúng và niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán. - Báo cáo về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan việc đầu tư tài sản Tòa nhà Lim 2. - Báo cáo về việc tình hình cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Các TCTD. - Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank. - Báo cáo về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng rủi ro và kết quả xử lý tổn thất. - Báo cáo việc xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025. - Tờ trình thông qua thù lao, ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024. - Tờ trình thông qua Bộ quy định về tổ chức, quản trị,

Handwritten signature

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			kiểm soát theo Luật Các TCTD năm 2024. - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán 2024, 2025. - Báo cáo công khai lợi ích liên quan của các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thành viên Ban TGD định kỳ hàng năm (năm 2023).

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Nhất Nguyên	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
2	Ông Nguyễn Hữu Trung	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2021 -2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
3	Bà Quách Tố Dung	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
4	Bà Lê Thị Xuân Lan	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	
5	Bà Lương Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 (Thành viên HĐQT không điều hành)	26/4/2021	

22002
 NGÂN
 THƯƠNG
 CỔ
 VIÊN
 THỦ
 TRƯỞNG

Handwritten signature

2. Các cuộc họp HĐQT (06 tháng năm 2024):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Nhất Nguyên	55/55	100%	-
2	Ông Nguyễn Hữu Trung	55/55	100%	-
3	Bà Quách Tố Dung	55/55	100%	-
4	Bà Lê Thị Xuân Lan	55/55	100%	-
5	Bà Lương Thị Hương Giang	55/55	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong 06 tháng đầu năm 2024, ngoài cuộc họp HĐQT hàng quý để thảo luận và có ý kiến đối với kết quả điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như việc thực hiện, triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hàng tháng, trên cơ sở báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị cũng đã xem xét, có ý kiến để Ban Tổng giám đốc có các điều chỉnh giải pháp kinh doanh cụ thể và phù hợp.
- Thường trực Hội đồng quản trị, các Cố vấn HĐQT duy trì lịch họp thảo luận nhanh hàng tuần với Ban Điều hành, các Giám đốc Vùng/Khu vực để xem xét các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh và/hoặc họp, thảo luận theo từng mảng nghiệp vụ (tín dụng, tăng trưởng HĐV, quản lý rủi ro, xử lý nợ, quản lý TSN-TSC...) đưa ra ý kiến định hướng kịp thời cho Ban Điều hành.
- Ngoài ra, định kỳ hàng tháng, Thường trực Hội đồng quản trị họp giao ban mở rộng cùng Ban Điều hành và các Khối/Phòng/Ban, các Khu vực và các TTKD trên toàn Hệ thống để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động điều hành.
- Với kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc là hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Bên cạnh các hoạt động của Hội đồng quản trị, trên cơ sở quy định của pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động, tình hình nhân sự của Vietbank, trong 06 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị đã bổ sung và điều chỉnh thành viên các Hội đồng, Ủy ban cho phù hợp để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong các vấn đề liên quan đến hoạt động ngân hàng như các chính sách kinh tế vĩ mô và dự báo xu hướng thị trường, lãi suất, quản lý rủi ro, nhân sự, các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, xử lý rủi ro, đầu tư, mua sắm tài sản – dịch vụ - hàng hóa, phát triển mạng lưới,...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2024):

a. Nghị quyết của HĐQT: 92 Nghị quyết (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 1).

b. Quyết định của HĐQT: 104 Quyết định (Chi tiết theo Danh mục đính kèm – DM 2).

6. Hoạt động khác của Hội đồng quản trị (nếu có):

Căn cứ chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành Điều lệ về tổ chức, hoạt động của Vietbank; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Vietbank; Quy định về tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hứa Ngọc Nghĩa	Trưởng Ban kiểm soát	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế
2	Ông Mạc Hữu Danh	Thành viên chuyên trách	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	Thành viên chuyên trách	Nhiệm kỳ 2021 - 2025: ngày 26/04/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS (06 tháng năm 2024):

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hứa Ngọc Nghĩa	05/05	100%	-
2	Ông Mạc Hữu Danh	05/05	100%	-
3	Bà Nguyễn Đỗ Xuân Dung	05/05	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

BKS thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành, Cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định bởi Luật Các Tổ chức tín dụng; Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về quản trị công ty Đại chúng; Điều lệ Ngân hàng; Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng cũng như Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát.

Theo đó, công tác giám sát hoạt động của các cơ quan quản trị, điều hành được thực hiện thông qua các phiên họp, hội ý, thảo luận từng vấn đề cụ thể; cơ chế thông tin báo cáo nội bộ;

980
HÀNG
NG M
HÀNG
NAP
NG T
T T

kết quả kiểm toán định kỳ/đợt xuất của Bộ phận trực thuộc – Kiểm toán nội bộ; hệ thống các quy trình; quy định qua đó các nghiệp vụ, hoạt động dựa trên đó để vận hành, tác nghiệp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Cơ chế phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành được thực hiện thông suốt, liên tục, các thông tin được trao đổi tương tác theo vị trí vai trò chức năng nhiệm vụ của mỗi cơ quan. Các phiên họp của HĐQT, phiên họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành đều có sự tham dự của đại diện BKS, các ý kiến thảo luận, tham vấn của BKS được ghi nhận, cân nhắc đối với từng chủ điểm quan trọng trong phiên họp.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Căn cứ chấp thuận của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Ban Kiểm soát đã ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (cập nhật theo Luật CTCTD năm 2024).

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Trần Tuấn Anh – Tổng giám đốc	27/03/1976	- Thạc sỹ Luật học chuyên ngành Luật Kinh tế; - Cử nhân tài chính – tín dụng.	14/08/2023
2	Bà Ngô Trần Đoàn Trinh – Phó Tổng giám đốc	16/11/1970	- Cử nhân chuyên ngành Tài chính các ngành sản xuất.	13/11/2017
3	Ông Phạm Danh – Phó Tổng giám đốc	10/11/1980	- Thạc sỹ chuyên ngành Ngân hàng; - Cử nhân chuyên ngành Tài chính – Tiền tệ - Tín dụng.	13/11/2017
4	Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc	08/12/1977	- Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh.	08/03/2021
5	Bà Phạm Thị Mỹ Chi – Phó Tổng giám đốc	20/04/1964	- Cử nhân chuyên ngành Tài chính tín dụng.	07/11/2023
6	Ông Nguyễn Trọng Phúc – Phó Tổng giám đốc	25/09/1976	- Cử nhân Tài chính Ngân hàng; - Cử nhân Luật học.	18/10/2016 (miễn nhiệm ngày 15/04/2024)
7	Bà Trần Thị Lâm – Phó Tổng giám đốc	20/10/1959	- Cử nhân chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	19/05/2023 (miễn nhiệm ngày 26/03/2024)

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
8	Ông Đỗ Khoa Hiệp – Phó Tổng giám đốc	25/03/1978	- Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh; - Thạc sỹ quản lý; - Kỹ sư Điện – Điện tử.	21/03/2022 (miễn nhiệm ngày 31/05/2024)
9	Ông Lê Huy Dũng – Phó Tổng giám đốc	12/12/1967	- Cử nhân chuyên ngành Ngân hàng.	13/02/2023 (miễn nhiệm ngày 12/02/2024)

V. Kế toán trưởng:

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên	02/11/1981	Cử nhân Tài chính tín dụng – ĐH Ngân Hàng Tp.HCM	Ngày tái bổ nhiệm: 01/7/2023 (miễn nhiệm ngày 28/6/2024)
2	Bà Phạm Thị Mỹ Chi	20/04/1964	Cử nhân chuyên ngành Tài chính tín dụng.	28/6/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia trong 06 tháng đầu năm 2024 theo quy định về quản trị công ty:

- Chương trình đào tạo cán bộ quản lý ngân hàng cấp cao do NHNN Việt Nam tổ chức (tổ chức SECO -Thụy Sĩ tài trợ).
- Hội thảo về Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 do Ngân hàng Nhà nước tổ chức.
- Hội thảo về Tội phạm tài chính, phòng chống rửa tiền, cấm vận và thanh toán quốc tế trong hoạt động Ngân hàng.
- Hội thảo chuyên đề Khung hợp đồng tín dụng, hợp đồng đảm bảo tiền vay theo quy định của Luật dân sự.
- Phân tích Kinh tế Vĩ mô.
- Tập huấn, Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về Luật Đất đai năm 2024.
- Hội thảo, Chương trình đào tạo Kỹ năng Quản lý dành cho CBQL tại Hội sở và TTKD.



Handwritten signature

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: chi tiết theo Danh sách đính kèm – DM 3.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
 - Về tín dụng, tiền gửi: theo Danh mục kèm theo (DM4).
 - Về giao dịch, hợp đồng: Danh mục kèm theo (DM5).
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Chi tiết theo Danh sách kèm theo (DM6).*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: *Chi tiết theo Danh sách kèm theo (DM6).*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng năm 2024):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết theo Danh sách đính kèm – DM7.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Danh sách đính kèm – DM8.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: Văn thư VP. HĐQT.





DANH MỤC

CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/2024/NQ-HĐQT	04/01/2024	Tờ trình số 16/TT/HĐTDCC.23 ngày 29/12/2023 của của Hội đồng tín dụng cấp cao về việc điều chỉnh phê duyệt cấp tín dụng cho khách hàng là Công ty TNHH Bệnh viện Quốc Tế City.	100%
2	02/2024/NQ-HĐQT	10/01/2024	Tờ trình số 03/2024/TT-TGD ngày 03/01/2024 của Tổng giám đốc về ban hành Quy chế ban hành, kiểm soát văn bản.	100%
3	03/2024/NQ-HĐQT	12/01/2024	Tờ trình số 09/2024/TT-TGD về điều chỉnh cơ chế khen thưởng cho CB-NV phát hành trái phiếu và ưu đãi KHCN mua trái phiếu phát hành ra công chúng đợt 3 năm 2022.	100%
4	04/2024/NQ-HĐQT	18/01/2024	Tờ trình số 07/2023/TT-TGD của Tổng giám đốc v/v chia tiền thưởng còn lại của 02 Chương trình tăng trưởng HDV CKH KHDN và Casa Hunting năm 2023 cho CB-NV.	100%
5	05/2024/NQ-HĐQT	19/01/2024	Họp HĐQT quý 4.2023 (Nghị quyết đối với Báo cáo của TGD về KQKD năm 2023).	100%
6	06/2024/NQ-HĐQT	19/01/2024	Họp HĐQT quý 4.2023 (Nghị quyết đối với các Báo cáo của VP.HĐQT).	100%
7	07/2024/NQ-HĐQT	19/01/2024	Họp HĐQT quý 4.2023 (Nghị quyết về Đánh giá các TV HĐQT, HD-UB, TGD năm 2023).	100%
8	08/2024/NQ-HĐQT	19/01/2024	Họp HĐQT quý 4.2023 (Nghị quyết đối với các Báo cáo, TT của TGD).	100%

Handwritten signature

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
9	09/2024/NQ-HĐQT	22/01/2024	Tờ trình số 10/2024/TT-TGD ngày 10/01/2024 của Tổng giám đốc v/v chủ trương xây dựng và triển khai cổng thanh toán điện tử dành cho Khách hàng tổ chức.	100%
10	10/2024/NQ-HĐQT	24/01/2024	Tờ trình số 01/TT/HĐTDCC.24 của Hội đồng tín dụng cấp cao về cấp tín dụng cho khách hàng Cty TNHH Bệnh viện Quốc tế City.	100%
11	11/2024/NQ-HĐQT	29/01/2024	Tờ trình số 30/2024/TT-TGD ngày 26/01/2024 của Tổng giám đốc về triển khai dịch vụ tư vấn cho Công ty CP Công nghệ Vidiva.	100%
12	12/2024/NQ-HĐQT	29/01/2024	Tờ trình số 25/2024/TT-TGD v/v thực hiện đăng ký giao dịch trái phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.	100%
13	13/2024/NQ-HĐQT	31/01/2024	Tờ trình số 02/TT/HĐTDCC.24 ngày 24/01/2024 của Hội đồng tín dụng cấp cao (HĐTDCC) về tài sản bảo đảm cho khoản cấp tín dụng của khách hàng Võ Thị Bích Lan.	100%
14	14/2024/NQ-HĐQT	31/01/2024	Tờ trình số 03/TT/HĐTDCC.24 ngày 24/01/2024 của Hội đồng tín dụng cấp cao (HĐTDCC) về tài sản bảo đảm cho khoản cấp tín dụng của khách hàng Công ty TNHH BĐS Thành Đông Đô.	100%
15	15/2024/NQ-HĐQT	02/02/2024	Tờ trình số 24/2024/TT-VB AMC ngày 31/01/2024 của Chủ tịch Vietbank AMC v/v tạm đình chỉ công việc đối với Ông Cao Văn Điền – Tổng giám đốc Vietbank AMC và xử lý các nội dung liên quan đến việc thay thế nhân sự giữ chức danh Kế toán trưởng của Vietbank AMC.	100%
16	16/2024/NQ-HĐQT	7/2/2024	Tờ trình số 35/2024/TT-TGD ngày 01/02/2024 của Tổng giám đốc về Ngân sách tài trợ thang máy cho Bệnh viện Mắt.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
17	17/2024/NQ-HĐQT	7/2/2024	Tờ trình số 38/2024/TT-TGD ngày 02/02/2024 của Tổng giám đốc về việc "Đánh giá nội bộ mức đủ vốn".	100%
18	18/2024/NQ-HĐQT	15/2/2024	Báo cáo số 12/2024/BC-TGD của Tổng giám đốc về tiến độ thực hiện định danh, xác thực khách hàng bằng CCCD gắn chip.	100%
19	19/2024/NQ-HĐQT	16/02/2024	Báo cáo số 15/2024/BC-TGD về Điều chỉnh hạn mức rủi ro thị trường, rủi ro tập trung đối với giao dịch tự doanh.	100%
20	20/2024/NQ-HĐQT	19/02/2024	Tờ trình số 28/2024/TT-VP HĐQT V/v Xin phép UBCKNN gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.	100%
21	21/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Tờ trình số 41/2024/TT-TGD của Tổng giám đốc về gia hạn và chuyển đổi chủ sở hữu Hợp đồng thuê nhà của TTKD Bình Tân.	100%
22	22/2024/NQ-HĐQT	22/02/2024	Tờ trình số 30/2024/TT-VP HĐQT về thành lập Tổ nghiệp vụ rà soát, sửa đổi quy định tại Điều lệ và các Quy chế tại Vietbank liên quan đến Luật Các TCTD mới.	100%
23	23/2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	Tờ trình số 52/2024/TT-TGD ngày 22/02/2024 của Tổng giám đốc v/v tiếp tục sử dụng dịch vụ Bankers Almanac và Due Diligence và dự kiến Chi phí 03 năm tiếp theo.	100%
24	24/2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	Tờ trình số 31/2024/TT-VP HĐQT về thời gian, thủ tục chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%

je

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
25	25/2024/NQ-HĐQT	27/02/2024	Tờ trình số 41/2024/TT-VP. HĐQT về gia hạn thời gian nộp tiền để thực hiện quyền mua CP trong đợt chào bán thêm CP ra công chúng của Vietbank.	100%
26	26/2024/NQ-HĐQT	27/02/2024	Tờ trình số 04/TT/HĐTDCC.24 ngày 23/02/2024 của Hội đồng tín dụng cấp cao về việc cấp tín dụng cho khách hàng là Công ty TNHH Hương Hồng.	100%
27	27/2024/NQ-HĐQT	28/02/2024	Tờ trình số 57/2024/TT-TGD về Chính sách điều chỉnh, nâng lương CB-NV.	100%
28	28/2024/NQ-HĐQT	28/02/2024	Tờ trình số 01/2024/TT-TT.UBNS ngày 26/02/2024 của Thường trực UBNS về khen thưởng Tổng giám đốc theo kết quả hoàn thành kế hoạch năm 2023.	100%
29	29/2024/NQ-HĐQT	01/3/2024	Tờ trình số 64/2024/TT-TGD của Tổng giám đốc về lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán sử dụng vốn đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ còn dư nợ.	100%
30	30/2024/NQ-HĐQT	01/3/2024	Báo cáo số 19/2024/BC-TGD ngày 26/02/2024 của Tổng giám đốc về đánh giá tác động của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024.	100%
31	31/2024/NQ-HĐQT	04/3/2024	Tờ trình số 61/2024/TT-TGD ngày 27/02/2024 của Tổng giám đốc về chấm dứt hoạt động Văn phòng Khu vực miền Bắc.	100%
32	32/2024/NQ-HĐQT	04/3/2024	Tờ trình số 66/2024/TT-TGD ngày 01/3/2024 của Tổng giám đốc về Gia hạn Hợp đồng quảng cáo biển chỉ dẫn Vietbank tại KV Nghệ An.	100%
33	33/2024/NQ-HĐQT	06/3/2024	Tờ trình số 67/2024/TT-TGD ngày 01/3/2024 của Tổng giám đốc về thành viên Hội đồng cơ cấu nợ theo Thông tư số 02/2023/TT-	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
			NHNN .	
34	34/2024/NQ-HĐQT	12/3/2024	Tờ trình số 65/2024/TT-TGD ngày 29/02/2024 của Tổng giám đốc về ban hành Quy định sản phẩm bảo lãnh trong nước.	100%
35	35/2024/NQ-HĐQT	12/3/2024	Tờ trình số 87/2024/TT-TGD ngày 11/3/2024 của Tổng giám đốc v.v Tham gia làm thành viên của Hiệp hội Confédération Internationale des Banques Populaires (CIBP).	100%
36	36/2024/NQ-HĐQT	18/3/2024	Tờ trình số 89/2024/TT-TGD ngày 13/3/2024 của Tổng giám đốc về nộp bổ sung thuế GTGT đối với hoạt động Thư tín dụng (L/C).	100%
37	37/2024/BBH-HĐQT	20/3/2023	Tờ trình số 91/2024/TT-TGD ngày 15/3/2024 của Tổng giám đốc về phê duyệt chủ trương triển khai và ngân sách dự án rà soát đánh giá CNTT và Lộ trình CNTT.	100%
38	38/2024/BBH-HĐQT	20/3/2024	Tờ trình số 93/2024/TT-TGD ngày 18/3/2024 của Tổng giám đốc phê duyệt ngân sách chi phí dịch vụ cung cấp Danh sách người sở hữu chứng trái phiếu năm 2024.	100%
39	39/2024/NQ-HĐQT	25/3/2024	Tờ trình số 101/2024/TT-TGD ngày 19/3/2024 của Tổng giám đốc về thông qua chủ trương ngân sách truyền thông, tổ chức sự kiện khai trương, khuyến mãi cho các TTKD mở mới năm 2024 .	100%
40	40/2024/NQ-HĐQT	26/3/2024	Tờ trình số 02/2024/TT-UBNS ngày 22/3/2024 của Ủy ban Nhân sự về đề xuất điều chỉnh Quy chế TCHĐ của UBNS, Quy chế về thẩm quyền trong công tác nhân sự .	100%
41	41/2024/NQ-HĐQT	03/4/2024	Thay đổi địa điểm hoạt động chi nhánh Khánh Hòa.	100%
42	42/2024/NQ-HĐQT	04/4/2024	Tờ trình số 01/2024/TT-CT.HĐQT v/v Thông qua kết quả đăng ký và nộp tiền mua cổ	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
			phiếu của cổ đông hiện hữu được chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu đến ngày và Phương án xử lý số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết sau khi chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	
43	43/2024/NQ-HĐQT	05/4/2024	Tờ trình số 60/2024/TT-VP HĐQT ngày 02/4/2024 của Văn phòng HĐQT về thông qua tài liệu chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
44	44/2024/NQ-HĐQT	08/4/2024	Tờ trình số 03/2024/TT-UBCL&CD về bổ sung nhân sự Ủy ban chiến lược và chuyển đổi.	100%
45	45/2024/NQ-HĐQT	08/4/2024	Tờ trình số 132/2024/TT-TGD về bổ sung ngân sách chi phí nhân viên năm 2024 để thực hiện chi phụ cấp trang điểm cho CBNV nữ .	100%
46	46/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	Tờ trình số 137/2024/TT-TGD về thông qua Phương án mua lại trái phiếu do Vietbank phát hành năm 2021 (mã TP 8002).	100%
47	47/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	Tờ trình số 137/2024/TT-TGD về thông qua Phương án mua lại trái phiếu do Vietbank phát hành năm 2021 (mã TP 8003).	100%
48	48/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	Tờ trình số 137/2024/TT-TGD về thông qua Phương án mua lại trái phiếu do Vietbank phát hành năm 2021 (mã TP 8005).	100%
49	49/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	Tờ trình số 135/2024/TT-TGD ngày 08/4/2024 về công bố thông tin về tỷ lệ an toàn vốn (CAR) tại 31/12/2023.	100%
50	50/2024/NQ-HĐQT	16/4/2024	V/v Điều chỉnh kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng (Tờ trình số 02/2024/TT-CT.HĐQT ngày 15/4/2024).	100%
51	51/2024/NQ-HĐQT	25/4/2024	Họp HĐQT quý 1/2024 (Các BC của VP HĐQT).	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
52	52/2024/NQ-HĐQT	25/4/2024	Họp HĐQT quý 1/2024 (Các BC của TGD).	100%
53	53/2024/NQ-HĐQT	03/5/2024	Tờ trình số 06/2024/TT-VP.BTGD ngày 03/5/2024 về tài trợ cho Hội Giáo dục y học Việt Nam.	100%
54	54/2024/NQ-HĐQT	06/5/2024	Tờ trình 171/2024/TT-TGD ngày 04/5/2024 về lựa chọn và ký Hợp đồng kiểm toán Báo cáo VDL với Cty TNHH E&Y Việt Nam.	100%
55	55/2024/NQ-HĐQT	06/5/2024	Tờ trình số 69A/2024/TT-VBAMC ngày 26/4/2024 của Vietbank AMC về miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc Vietbank AMC đối với ông Cao Văn Điền và bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng giám đốc Vietbank AMC đối với ông Võ Tiến Luật.	100%
56	56/2024/NQ-HĐQT	08/5/2024	Tờ trình số 160/2024/TT-TGD ngày 25/4/2024 của Tổng giám đốc về ngân sách sử dụng dịch vụ thuê ngoài trong công tác phát triển mạng lưới.	100%
57	57/2024/NQ-HĐQT	09/5/2024	Tờ trình số 176/2024/TT-TGD ngày 08/5/2024 về ngân sách đầu tư BĐS số 96-98-100 Bà Cát làm trụ sở TTKD.	100%
58	58/2024/NQ-HĐQT	10/5/2024	Tờ trình số 05/2024/TT-UBCL&CD về Thành lập Ban dự án Bảo mật An ninh thông tin.	100%
59	59/2024/NQ-HĐQT	15/5/2024	Nhận chuyển nhượng BĐS tại số 22 Hoàn Bình , P. An Cư, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.	100%
60	60/2024/NQ-HĐQT	15/5/2024	Chuyển nhượng BĐS tại số 26-28 Hoàn Bình , P. An Cư, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.	100%
61	61/2024/NQ-HĐQT	16/5/2024	Tờ trình số 184/2024/TT-TGD về sử dụng ngân sách để thanh toán chi phí vận hành xác thực CCCD gắn chip kênh Mobile Banking.	100%

je

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
62	62/2024/NQ-HĐQT	17/5/2024	Tờ trình số 03/2024/TT-UBNS ngày 15/5/2024 của Ủy ban Nhân sự về sửa đổi, bổ sung và ban hành lại Quy chế về thẩm quyền trong công tác Nhân sự.	100%
63	63/2024/NQ-HĐQT	17/5/2024	Tờ trình số 191/2024/TT-TGD ngày 16/5/2024 về thay đổi nhân sự Hội đồng Xử lý rủi ro.	100%
64	64/2024/NQ-HĐQT	17/5/2024	Tờ trình số 193/2024/TT-TGD ngày 16/5/2024 của Tổng giám đốc về phát hành Chứng chỉ tiền gửi (CCTG) Vietbank trong năm 2024 (lần 1).	100%
65	65/2024/NQ-HĐQT	20/5/2024	Tờ trình số 197/2024/TT-TGD ngày 16/5/2024 của Tổng giám đốc về mua lại Trái phiếu do Vietbank phát hành.	100%
66	66/2024/NQ-HĐQT	22/5/2024	Tờ trình số 207/2024/TT-TGD ngày 17/5/2024 của Tổng giám đốc về chấm dứt hoạt động của Ban triển khai dự án đồng bộ hóa số liệu ngân hàng.	100%
67	67/2024/NQ-HĐQT	22/5/2024	Tờ trình số 06/2024/TT-HĐKH ngày 20/5/2024 của Hội đồng khoa học về thay đổi nhân sự HĐKH.	100%
68	68/2024/NQ-HĐQT	23/5/2024	Tờ trình số 118/2024/TT-HĐMSTS ngày 21/5/2024 của Hội đồng mua sắm tài sản (HĐMSTS) về điều chỉnh Quy chế về mua sắm tài sản và Quy chế tổ chức, hoạt động của HĐMSTS.	100%
69	69/2024/NQ-HĐQT	28/5/2024	Tờ trình số 04/2024/TT-UBNS ngày 24/5/2024 của Ủy ban Nhân sự về việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Vietbank và chấm dứt Hợp đồng lao động theo thỏa thuận đối với ông Đỗ Khoa Hiệp.	100%
70	70/2024/NQ-HĐQT	30/5/2024	Tờ trình số 05/TT/HĐTDCC.24 về cấp tín dụng cho khách hàng CÔNG TY TNHH CELLO LAND.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
71	71/2024/NQ-HĐQT	5/6/2024	Tờ trình số 249/2024/TT-TGD ngày 03/6/2024 v/v chọn Cty KTĐL kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ việc phát hành TPRL còn dư nợ theo quy định tại ND số 65/2022/NĐ-CP cho kỳ báo cáo 06 tháng đầu năm 2024.	100%
72	72/2024/NQ-HĐQT	5/6/2024	Phân công thành viên HĐQT phê duyệt các khoản chi phí của HĐQT, BKS.	100%
73	73/2024/NQ-HĐQT	5/6/2024	Giao thẩm quyền cho TT HĐQT trong công tác xử lý TSBĐ để xử lý nợ.	100%
74	74/2024/NQ-HĐQT	7/6/2024	Tờ trình số 05/2024/TT-CT.HĐQT của Chủ tịch HĐQT về bổ sung chức năng, nhiệm vụ và thay đổi nhân sự Ủy ban chiến lược và chuyển đổi.	100%
75	75/2024/NQ-HĐQT	7/6/2024	Tờ trình số 05/2024/TT-UBNS về việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Vietbank và chấm dứt HĐLĐ đối với bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên.	100%
76	76/2024/NQ-HĐQT	10/6/2024	Tờ trình số 256/2024/TT-TGD ngày 04/6/2024 của Tổng giám đốc về sử dụng Quỹ phúc lợi để tổ chức nghỉ mát cho CBNV năm 2024.	100%
77	77/2024/NQ-HĐQT	14/6/2024	Tờ trình số 263/2024/TT-TGD của Tổng giám đốc v/v ban hành Quy định thực hiện tin báo, tố giác tội phạm.	100%
78	78/2024/NQ-HĐQT	17/6/2024	Tờ trình số 251/2024/TT-TGD ngày 03/6/2024 về ban hành Quy chế phát hành GTCG trong nước.	100%
79	79/2024/NQ-HĐQT	17/6/2024	Tờ trình số 287/2024/TT-TGD về ban hành thay thế Quyết định các giới hạn, tỷ lệ thanh khoản theo quy định của Luật Các TCTD 2024.	100%

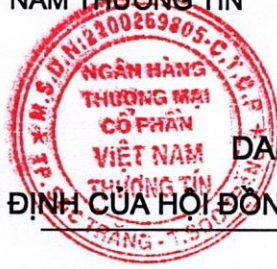
de

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
80	80/2024/NQ-HĐQT	20/6/2024	Tờ trình số 292/2024/TT-TGD về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 507/QĐ-TT HĐQT.16 về ban hành Quy chế bảo đảm tiền vay.	100%
81	81/2020/NQ-HĐQT	20/6/2024	Tờ trình số 294/2024/TT-TGD về ban hành Quy chế phát hành Giấy tờ có giá ra thị trường quốc tế.	100%
82	82/2024/NQ-HĐQT	20/6/2024	Tờ trình số 06/2024/TT-UBNS ngày 17/6/2024 về kiêm nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Bà Phạm Thị Mỹ Chi - Phó TGD.	100%
83	83/2024/NQ-HĐQT	21/6/2024	Tờ trình số 07/2024/TT-UBNS ngày 18/6/2024 về điều chỉnh lương đối với ông Phạm Danh - Phó TGD.	100%
84	84/2024/NQ-HĐQT	21/6/2024	Tờ trình số 264/2024/TT-TGD về đánh giá tác động Thông số 22/2023/TT-NHNN và ban hành Quy chế tỷ lệ an toàn vốn.	100%
85	85/2024/NQ-HĐQT	24/6/2024	Tờ trình số 305/2024/TT-TGD ngày 19/6/2024 của Tổng giám đốc về ban hành Chính sách quản lý rủi ro và Quyết định về Khẩu vị rủi ro.	100%
86	86/2024/NQ-HĐQT	26/6/2024	Tờ trình số 08/2024/TT-UBCL&CD ngày 25/6/2024 của Ủy ban Chiến lược và chuyển đổi về điều chỉnh ngân sách chi phí triển khai Dự án Unified Paymet Hub - 2024 và Chi phí bảo trì 05 năm đầu tiên.	100%
87	87/2024/NQ-HĐQT	26/6/2024	Tờ trình của Tổ nghiệp vụ xây dựng Bộ quy định quản trị, kiểm soát về ban hành Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy định về Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.	100%
88	88/2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Tờ trình số 316/2024/TT-TGD ngày 20/6/2024 của Tổng giám đốc về tiếp tục áp dụng thủ lao xử lý thu hồi nợ cho Vietbank AMC.	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
89	89/2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi địa điểm hoạt động PGD Thuận An.	100%
90	90/2024/NQ-HĐQT	27/6/2024	Thay đổi tên gọi, địa điểm hoạt động PGD Đền Lừ	100%
91	91/2024/NQ-HĐQT	28/6/2024	Tờ trình số 327/2024/TT-TGD ngày 26/6/2024 của Tổng giám đốc về sửa đổi, bổ sung Quy định nội bộ về cấp tín dụng, quản lý tiền vay để đảm bảo sử dụng vốn vay đúng mục đích.	100%
92	92/2024/NQ-HĐQT	28/6/2024	Tờ trình số 314/2024/TT-TGD ngày 24/6/2024 về thông qua việc chấm dứt hiệu lực Quyết định số 06/2023/QĐ-HĐQT ngày 01/02/2023 và cho ban hành mới Quy chế An toàn thông tin.	100%

Handwritten signature





DANH MỤC

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/2024/QĐ-HĐQT	11/01/2024	Ban hành quy chế ban hành, kiểm soát văn bản.	100%
2	02/2024/QĐ-HĐQT	18/01/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao Ông Phạm Tiến Dũng.	100%
3	03/2024/QĐ-HĐQT	31/01/2024	Tái bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Phong - Giám đốc Chi nhánh Tây Sài Gòn.	100%
4	04/2024/QĐ-HĐQT	31/01/2024	Tái bổ nhiệm ông Nguyễn Minh Hà- Giám đốc Chi nhánh An Giang.	100%
5	05/2024/QĐ-HĐQT	31/01/2024	Tái bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Hải- Giám đốc Bà Rịa Vũng Tàu.	100%
6	06/2024/QĐ-HĐQT	020/2/2024	Phân công nhân sự ông Võ Tiến Luật - Phó giám đốc Trung Tâm Quản lý nợ tạm thời kiêm nhiệm công việc Tổng giám đốc Vietbank AMC.	100%
7	07/2024/QĐ-HĐQT	07/02/2024	Không tái bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám Đốc Vietban k- Ông Lê Huy Dũng.	100%
8	08/2024/QĐ-HĐQT	16/02/2024	Điều động nhân sự ông Nguyễn Lê Thành Đô - Phó GD P.TDDN giữ vị trí Chuyên viên cao cấp thuộc VP.HĐQT.	100%
9	09/2024/QĐ-HĐQT	22/02/2024	Tái bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Phương Thảo giữ chức Giám đốc Khối Quản lý rủi ro.	100%
10	10/2024/QĐ-HĐQT	27/02/2024	Thành lập Tổ nghiệp vụ rà soát, sửa đổi quy định tại Điều lệ, các Quy chế liên quan của Vietbank theo Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024.	100%
11	11/2024/QĐ-HĐQT	28/02/2024	Bổ nhiệm ông Trần Thái Nam- PGĐ phụ trách khu vực Quảng Ninh - Hải Phòng kiêm GD Chi nhánh Hải Phòng kiêm Giám đốc PGD Lê Hồng Phong giữ chức GD Khu vực Quảng Ninh- Hải Phòng	100%

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
			kiêm GD CN Hải Phòng kiêm Giám đốc PGD Lê Hồng Phong.	
12	12/2024/QĐ-HĐQT	28/02/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Nhất Tuấn - Trợ lý TGD Phòng Quản lý và thúc đẩy bán giữ chức danh Trợ lý TGD kiêm GD Vùng Hà Nội.	100%
13	13/2024/QĐ-HĐQT	28/02/2024	Ban hành Chính sách điều chỉnh nâng lương cho cán bộ nhân viên tại Vietbank.	100%
14	14/2024/QĐ-HĐQT	04/3/2024	Bổ nhiệm chức danh Phó Văn phòng- Văn phòng Quản lý các dự án chiến lược trực thuộc Ủy ban chiến lược và chuyển đổi – ông Trần Phú Nghĩa.	100%
15	15/2024/QĐ-HĐQT	04/3/2024	Ban hành Quy chế thẩm quyền phán quyết cấp tín dụng.	100%
16	16/2024/QĐ-HĐQT	06/3/2024	Thành viên Hội đồng cơ cấu nợ theo Thông tư số 02/2023/TT-NHNN.	100%
17	17/2024/QĐ-HĐQT	07/3/2024	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Quản lý các Dự án chiến lược thuộc Ủy ban chiến lược và chuyển đổi.	100%
18	18/2024/QĐ-HĐQT	11/3/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị Vietbank.	100%
19	19/2024/QĐ-HĐQT	15/3/2024	Điều động nhân sự Bà Trần Thị Diệu Hiền- Chuyên viên Ban dự án Corebanking nhận nhiệm vụ Chuyên viên Quản lý các dự án thuộc Văn phòng Quản lý các dự án chiến lược.	100%
20	20/2024/QĐ-HĐQT	18/3/2024	Chấm dứt hiệu lực Quyết định số 221/TCQĐ-HĐQT.15 ngày 12/05/2015 và Công văn số 525/NVCV-NS.15 ngày 16/10/2015.	100%
21	21/2024/QĐ-HĐQT	18/3/2024	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động bộ máy điều hành của Vietbank.	100%
22	22/2024/QĐ-HĐQT	20/3/2024	Thành lập Hội đồng tín dụng cấp cao.	100%
23	23/2024/QĐ-HĐQT	20/3/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao Ông Nguyễn Thanh Tuyền.	100%
24	26/2024/QĐ-HĐQT	26/3/2024	Miễn nhiệm chức danh P.TGD của bà Trần Thị Lâm.	100%

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
25	27/2024/QĐ-HĐQT	29/3/2024	Tái bổ nhiệm nhân sự Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Phó Tổng giám đốc Vietbank.	100%
26	28/2024/QĐ-HĐQT	29/3/2024	Tái bổ nhiệm nhân sự Ông Nguyễn Hữu Xinh hiện là Phó Giám Đốc phụ trách Chi nhánh TP.HCM giữ chức vụ Quyền Giám Đốc Chi nhánh TP.HCM.	100%
27	29/2024/QĐ-HĐQT	29/3/2024	Tái bổ nhiệm nhân sự Ông Nguyễn Công Minh - Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Phúc.	100%
28	29A/2024/QĐ-HĐQT	03/4/2024	Thôi chức danh Cố vấn CT.HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Huy.	100%
29	30/2024/QĐ-HĐQT	04/4/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Chuyên gia cao cấp về CNTT trực thuộc VP.HĐQT.	100%
30	31/2024/QĐ-HĐQT	05/4/2024	Miễn nhiệm chức danh Phó Trưởng Văn phòng - Văn phòng Quản lý các Dự án chiến lược trực thuộc Ủy ban Chiến lược và chuyển đổi đối với ông Trần Phú Nghĩa.	100%
31	32/2024/QĐ-HĐQT	05/4/2024	Bổ nhiệm ông Trần Phú Nghĩa giữ chức Giám đốc Khối Công Nghệ thông tin.	100%
32	33/2024/QĐ-HĐQT	05/4/2024	Bổ nhiệm ông Trần Thanh Kiều hiện là Phó giám đốc phụ trách Khối Công Nghệ thông tin giữ chức Phó Giám đốc Khối CNTT.	100%
33	34/2024/QĐ-HĐQT	08/4/2024	Ủy ban chiến lược và chuyển đổi trực thuộc Hội đồng quản trị Vietbank.	100%
34	35/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Trọng Phúc theo nguyện vọng cá nhân.	100%
35	36/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Miễn nhiệm chức danh Giám Đốc Vùng TP.HCM 1 kiêm Giám đốc CN Sài Gòn đối với ông Nguyễn Trọng Phúc theo nguyện vọng cá nhân.	100%
36	37/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Phân công bà Ngô Trần Đoàn Trinh hiện là Phó Tổng Giám Đốc Vietbank kiêm chức danh Giám Đốc Vùng TP.HCM 1.	100%
37	38/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Điều động và bổ nhiệm ông Vũ Đình Trung thành viên Ban GD lưu động giữ chức vụ Phó giám đốc	100%

Handwritten signature

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
			phụ trách Chi nhánh Bắc Sài Gòn.	
38	39/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm bà Phạm Thị Hồng Phúc giữ chức vụ Giám Đốc Khối Vận hành.	100%
39	40/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Thôi giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp đối với ông Nguyễn Anh Khoa.	100%
40	41/2024/QĐ-HĐQT	15/4/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Nghĩa giữ chức Giám Đốc Chi nhánh Đồng Tháp.	100%
41	42/2024/QĐ-HĐQT	26/4/2024	Tái bổ nhiệm ông Nông Thụy Hoàng Phượng giữ chức vụ Phó Giám đốc PT chi nhánh Long An.	100%
42	43/2024/QĐ-HĐQT	26/4/2024	Tái bổ nhiệm ông Đỗ Tấn Vũ giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Quảng Ngãi.	100%
43	44/2024/QĐ-HĐQT	26/4/2024	Gia hạn tái bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Phong giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Tây Sài Gòn.	100%
44	45/2024/QĐ-HĐQT	02/5/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm Bà Lê Thị Minh Ngọc giữ chức vụ Giám đốc Khối cá nhân.	100%
45	46/2024/QĐ-HĐQT	04/5/2024	Hủy thẩm quyền Chuyên gia phê duyệt cấp cao đối với ông Nguyễn Trọng Phúc.	100%
46	47/2024/QĐ-HĐQT	04/5/2024	Tthành lập Ban tín dụng Hội sở.	100%
47	48/2024/QĐ-HĐQT	04/5/2024	Thành lập Hội đồng tín dụng.	100%
48	49/2024/QĐ-HĐQT	06/5/2024	Ban hành Quy chế thẩm quyền trong công tác nhân sự.	100%
49	50/2024/QĐ-HĐQT	06/5/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân sự.	100%
50	51/2024/QĐ-HĐQT	06/5/2024	Nhân sự Hội đồng nghiệm thu tài sản trực thuộc Hội đồng quản trị Vietbank.	100%
51	52/2024/QĐ-HĐQT	06/5/2024	Nhân sự phụ trách công tác thư ký của (các) Hội đồng - Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị	100%
52	53/2024/QĐ-HĐQT	07/5/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt Cấp cao ông Nguyễn Nhất Tuấn.	100%
53	54/2024/QĐ-HĐQT	10/5/2024	Điều chỉnh lương bà Lâm Thị Kim Nga- Chuyên viên tín dụng VP.HĐQT.	100%

qu

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
54	55/2024/QĐ-HĐQT	10/5/2024	Điều chỉnh lương bà Trần Thị Thu Hà- Chuyên viên VP.HĐQT.	100%
55	56/2024/QĐ-HĐQT	13/5/2024	Điều động và bổ nhiệm nhân sự bà Nguyễn Thụy Phương Hà - Chuyên viên cao cấp VP.HĐQT giữ chức Phó chánh Văn phòng Ban Tổng giám đốc.	100%
56	57/2024/QĐ-HĐQT	17/5/2024	Ban hành Quy chế thẩm quyền trong công tác nhân sự.	100%
57	58/2024/QĐ-HĐQT	20/5/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao- ông Vũ Đình Trung.	100%
58	59/2024/QĐ-HĐQT	20/5/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao- ông Hoàng Hữu Hà.	100%
59	60/2024/QĐ-HĐQT	20/5/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao- ông Nguyễn Tiến Nghĩa.	100%
60	61/2024/QĐ-HĐQT	20/5/2024	Hủy thẩm quyền Chuyên gia phê duyệt cấp cao đối với ông Nguyễn Anh Khoa.	100%
61	62/2024/QĐ-HĐQT	20/5/2024	Điều động và bổ nhiệm nhân sự ông Trần Việt Cường- Phó Giám Đốc Trung tâm Dịch Vụ Nội Bộ - Khối Hỗ trợ kinh doanh giữ chức Phó chánh VP.HĐQT.	100%
62	63/2024/QĐ-HĐQT	21/5/2024	Nhân sự Hội đồng xử lý rủi ro.	100%
63	64/2024/QĐ-HĐQT	21/5/2024	Điều chỉnh nhân sự của Hội đồng mua bán nợ.	100%
64	65/2024/QĐ-HĐQT	23/5/2024	Thông qua phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi Vietbank trong năm 2024.	100%
65	66/2024/QĐ-HĐQT	23/5/2024	Nhân sự Hội đồng khoa học	100%
66	67/2024/QĐ-HĐQT	27/5/2024	Thành viên Hội đồng cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.	100%
67	68/2024/QĐ-HĐQT	27/5/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị Vietbank.	100%
68	69/2024/QĐ-HĐQT	27/5/2024	Thông qua phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi trong năm 2024.	100%
69	70/2024/QĐ-HĐQT	28/5/2024	Phân công kiêm nhiệm Bà Lê Kim Xuyên- PGĐ	100%

Handwritten signature

2021
AN
LƯU
CỔ P
KIẾT
TƯỞ
TANC

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
			kiến trúc CNTT kiêm nhiệm chức vụ Chuyên gia thuộc Văn phòng QL các DA/CL.	
70	71/2024/QĐ-HĐQT	28/5/2024	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với ông Đỗ Khoa Hiệp.	100%
71	72/2024/QĐ-HĐQT	06/6/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ giữ chức Trợ lý Tổng Giám Đốc kiêm Giám Đốc Khối Doanh nghiệp.	100%
72	73/2024/QĐ-HĐQT	06/6/2024	Phát hành chứng chỉ tiền gửi Vietbank cho Ngân hàng TMCP Phát Triển TP.HCM.	100%
73	74/2024/QĐ-HĐQT	06/6/2024	Phát hành chứng chỉ tiền gửi Vietbank cho Ngân hàng TMCP Liên Việt.	100%
74	75/2024/QĐ-HĐQT	13/6/2024	Ủy ban Chiến lược và chuyển đổi trực thuộc Hội đồng quản trị.	100%
75	76/2024/QĐ-HĐQT	13/6/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ban chính sách Kế hoạch.	100%
76	77/2024/QĐ-HĐQT	13/6/2024	Phát hành Chứng chỉ tiền gửi trong năm 2024.	100%
77	78/2024/QĐ-HĐQT	14/6/2024	Ban hành Quy định thực hiện tin báo, tố giác tội phạm.	100%
78	79/2024/QĐ-HĐQT	17/6/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên Gia Phê duyệt Cấp cao	100%
79	80/2024/QĐ-HĐQT	17/6/2024	Ban hành Quy chế phát hành GTCG trong nước.	100%
80	81/2024/QĐ-HĐQT	18/6/2024	Ban hành các giới hạn, tỷ lệ liên quan rủi ro thanh khoản.	100%
81	82/2024/QĐ-HĐQT	20/6/2024	Ban hành Quy chế phát hành GTCG ra thị trường quốc tế.	100%
82	83/2024/QĐ-HĐQT	21/6/2024	Ban hành Quy chế bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.	100%
83	84/2024/QĐ-HĐQT	21/6/2024	Ban hành Quy chế tỷ lệ an toàn vốn.	100%
84	85/2024/QĐ-HĐQT	25/6/2024	Ban hành Chính sách Quản lý rủi ro.	100%
85	86/2024/QĐ-HĐQT	25/6/2024	Ban hành Khẩu vị rủi ro.	100%
86	87/2024/QĐ-HĐQT	25/6/2024	Phát hành chứng chỉ tiền gửi Vietbank năm 2024, tổng mệnh giá phát hành 500 tỷ đồng.	100%

02

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
87	88/2024/QĐ-HĐQT	25/6/2024	Ban hành Quy chế thẩm quyền phán quyết cấp tín dụng,	100%
88	89/2024/QĐ-HĐQT	26/6/2024	Phát hành chứng chỉ tiền gửi Vietbank năm 2024, tổng mệnh giá phát hành 200 tỷ đồng.	100%
89	90/2024/QĐ-HĐQT	26/6/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên Gia PDCC nhóm B- Ông Nguyễn Hữu Lễ.	100%
90	91/2024/QĐ-HĐQT	27/6/2024	Ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty tại ngân hàng.	100%
91	92/2024/QĐ-HĐQT	27/6/2024	Ban hành quy định tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank.	100%
92	93/2024/QĐ-HĐQT	27/6/2024	Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự ông Lê Trần Hồng Phúc - Phó giám đốc Phụ trách Khối Thị trường tài chính.	100%
93	94/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Phân quyền phán quyết cấp tín dụng của Chuyên gia phê duyệt cấp cao nhóm B- Ông Huỳnh Quang Thế Kiệt.	100%
94	95/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Tái bổ nhiệm nhân sự Ông Nguyễn Văn Thịnh giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Dương.	100%
95	96/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Tái bổ nhiệm nhân sự Ông Vũ Đức Dũng giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh.	100%
96	97/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Tái bổ nhiệm nhân sự Ông Hà Quang Sương giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai.	100%
97	98/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Tái bổ nhiệm chức danh Giám Đốc Vùng TP.HCM 2 đối với Ông Phạm Danh.	100%
98	99/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Tái bổ nhiệm Ông Hoàng Thanh Lâm giữ chức vụ Giám Đốc Khu vực Miền Tây.	100%
99	100/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Điều động và tái bổ nhiệm Ông Lê Đức Trung- Giám đốc Chi nhánh Hà Nội giữ chức vụ Giám Đốc Phòng giao dịch Khâm Thiên.	100%
100	101/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	QĐ phân công nhân sự kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc CN Hà Nội đối với Ông Nguyễn Nhất Tuấn.	100%
101	102/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Vietbank	100%

ll

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
			đối với bà Võ Nguyễn Thanh Nhiên.	
102	103/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Phân công kiêm nhiệm Bà Phạm Thị Mỹ Chi- Phó Tổng Giám Đốc Vietbank kiêm nhiệm chức danh Kế toán trưởng Vietbank.	100%
103	104/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Chấm dứt hiệu lực Quyết định số 06/2023/QĐ-HĐQT ngày 01/02/2023 v/v ban hành quy chế an toàn thông tin.	100%
104	105/2024/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Ban hành quy định nội bộ về cấp tín dụng, quản lý khoản cấp tín dụng.	100%

ph



**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN (VIETBANK)
TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2024**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông: Dương Nhất Nguyên		Chủ tịch Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
2	Ông: Nguyễn Hữu Trung		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập			26/04/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
3	Bà: Quách Tố Dung		Thành viên Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
4	Bà: Lê Thị Xuân Lan		Thành viên Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank

(Handwritten mark)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Bà: Lương Thị Hương Giang		Thành viên Hội đồng quản trị			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
6	Ông: Hứa Ngọc Nghĩa		Trưởng Ban kiểm soát			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
7	Ông: Mạc Hữu Danh		Thành viên BKS chuyên trách			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
8	Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung		Thành viên BKS chuyên trách			26/4/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
9	Bà: Lê Thị Tuyết Chinh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT			31/5/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
10	Bà: Trần Tuấn Anh		Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật			14/8/2023		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11	Ông: Phạm Danh		Phó Tổng giám đốc			13/11/2017		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
12	Bà: Ngô Trần Đoàn Trinh		Phó Tổng giám đốc			13/11/2017		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
13	Ông: Nguyễn Tiến Sỹ		Phó Tổng giám đốc/ Người được ủy quyền công bố thông tin			08/03/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
14	Bà: Phạm Thị Mỹ Chi		Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng			07/11/2023		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
15	Ông: Trương Ngọc Phú		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			01/04/2014		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
16	Ông: Hoàng Dũng		Phó Ban kiểm toán nội bộ			01/12/2014		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người nội bộ của Vietbank
17	Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và		Công ty con của Vietbank			06/06/2011		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Công ty con của Vietbank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín								
18	Bà: Đặng Hồng Thi		Người đại diện theo ủy quyền của Vietbank và Chủ tịch Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank kiêm Người phụ trách quản trị công ty			04/05/2021		Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán	Người có liên quan của Vietbank
19	Ông: Võ Tiến Luật		Quyền Tổng Giám đốc công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietbank			2/5/2024			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations)



GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(tính đến 30/6/2024)

STT	Nhóm đối tượng	Số dư tiền gửi (đồng)	Thẻ/cho vay/CKBL (đồng)	Ghi chú
1	HĐQT và Người có liên quan	122.135.347.345	829.463.847.186	
2	BKS và Người có liên quan	529.722.746	499.291.455	
3	Ban điều hành và Người có liên quan	13.635.390.116	439.698.298	<i>Bao gồm số dư của Bà Phạm Thị Mỹ Chi - PTGD kiêm KTT</i>
4	Ban KTNB và Người có liên quan	332.093.554	1.021.203.710	
5	Người phụ trách quản trị công ty và Người có liên quan	21.205.336.857	176.151.554.521	
6	Kế toán trưởng	139.577.813	-	
7	Công ty con của Vietbank	3.036.964.565	-	
8	Ban điều hành của Công ty con của Vietbank	11.684.198.793	62.243.484.602	

(Handwritten signature)



NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

DM5

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN 30/6/2024
(VỀ GIAO DỊCH, HỢP ĐỒNG)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Bà Dương Văn Anh	Em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank			09/07/2021	Nghị quyết HĐQT số 58/2021/NQ-HĐQT ngày 09/7/2021. Hợp đồng thuê nhà số 0907/2021/HĐTN.HCM. Nghị quyết HĐQT số 63/2022/NQ-HĐQT ngày 09/8/2022. Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ngày 09/08/2022.	- Vietbank thuê nhà của bà Dương Văn Anh tại số 90 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, TP.HCM. Thời hạn thuê: 05 năm (từ tháng 7/2021 đến tháng 7/2026). Giá thuê: 230,5 triệu đồng/tháng (đã bao gồm thuế) - Ngày 09/08/2022, Vietbank và bà Dương Văn Anh ký Phụ Lục điều chỉnh lại thời gian và giá thuê: + Từ 01/07/2022 -> 31/12/2022: 57.673.974 đồng/ tháng (đã bao gồm thuế).	

Handwritten signature

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<p>+ Từ 01/01/2023 -> 30/06/2026: 161.665.000 đồng/ tháng (đã bao gồm thuế).</p> <p>- Ngày 25/04/2023, Vietbank và bà Dương Văn Anh ký Phụ Lục điều chỉnh lại giá thuê (cấn trừ tiền điện):</p> <p>+ Từ 01/07/2023 -> 31/12/2023: 140.756.667 đồng/ tháng (đã bao gồm thuế).</p> <p>+ Từ 01/01/2024 -> 30/06/2026: 161.665.000 đồng/ tháng (đã bao gồm thuế).</p>	
2	Ông Dương Nhất Nguyên	Ông Dương Nhất Nguyên là Người nội bộ của Vietbank, ủy quyền cho bà Khuu Thị Phương Hằng đại diện giao dịch với Vietbank cho thuê nhà ở và quyền sử dụng đất tại số 70-72 đường 17A,			08/02/2018	<p>Nghị quyết HĐQT số 67/NQ-HĐQT.16 ngày 03/10/2016.</p> <p>Hợp đồng thuê nhà số 0802/2018/HĐTN.HCM</p> <p>Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thuê nhà ngày 29/04/2022.</p>	<p>- Thuê toàn bộ căn nhà số 70-72 Đường 17A, P. Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP.HCM.</p> <p>Thời hạn: Thuê 7 năm (từ 1/10/2017 đến 30/9/2024).</p> <p>Giá thuê: 70 triệu đồng/tháng (đã bao gồm thuế).</p>	

(Handwritten signature)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
		Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, HCM.					- Ngày 29/04/2022, Vietbank và người được ủy quyền bà Khuu Thị Phương Hằng ký Phụ Lục điều chỉnh lại giá thuê: từ ngày 01/05/2022 đến 30/09/2024 giá thuê 150.000.000 đồng/tháng (chưa bao gồm thuế).	
3	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva	Tổ chức mà Người liên quan (bà Dương Mai Anh và Dương Văn Anh là em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank) của Người nội bộ sở hữu từ 5% vốn điều lệ.			30/6/2021	Nghị quyết HĐQT số 55/2021/NQ-HĐQT ngày 29/6/2021. Nghị quyết 91/2021/NQ-HĐQT ngày 18/11/2021 phê duyệt thông qua chính sách phát triển KH mới, trong đó có nội dung tạm ứng 10 tỷ đồng. Nghị quyết 10/2023/NQ-HĐQT ngày 19/01/2023 và Nghị quyết HĐQT số 52/2023/NQ-HĐQT ngày 06/6/2023.	1. Nội dung: - Dịch vụ kết nối cổng thanh toán Vietbank – Vidiva; - Dịch vụ thu hộ; - Dịch vụ ví điện tử; - Thẻ Tíng trên ví điện tử. - Vietbank và Vidiva tiếp tục gia hạn hợp đồng chi hoa hồng môi giới đến ngày 31/12/2024. - Liên kết tài khoản ví giữa chủ tài khoản Vietbank – Ví Tíng. - Triển khai mở tài khoản Vietbank eKYC thông qua	

Handwritten signature

200
TỔNG
HƯNG
CỔ
VIỆ
HƯ
SẢN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<p>Ví Ting.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng chi hoa hồng môi giới Vietbank sẽ thanh toán cho Vidiva là: 100.000 VNĐ/ 1 tài khoản với tổng số lượng tài khoản theo thỏa thuận 100.000 tài khoản. <p>2. Giá trị giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vidiva đã hoàn ứng số tiền VB ứng trước cho dịch vụ chi hoa hồng môi giới số tiền 10 tỷ đồng. Số tiền VB đã thanh toán cho dịch vụ chi hoa hồng môi giới cho Vidiva từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 là 2.200.000 đồng (lũy kế từ khi phát sinh dịch vụ đến 30/06/2024 là 10.670.000 đồng). - Phí dịch vụ thẻ Ting Vietbank đã thu Vidiva trong trong 06 tháng đầu năm 2024 là 9.900 đồng (lũy kế từ khi phát sinh dịch vụ đến 	

pk

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<p>30/06/2024 là 2.883.736 đồng).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí dịch vụ thẻ TING Vietbank đã trả Vidiva trong 06 tháng đầu năm 2024 là 2.553.649 đồng (lũy kế từ khi phát sinh dịch vụ đến 30/06/2024 là 19.442.372 đồng). - Tính đến 30/06/2024, số lượng thẻ trả trước Visa TING đã phát hành: 575 thẻ, doanh số giao dịch qua thẻ Visa TING trong 6 tháng đầu năm 2024: 631.291.646 đồng. 	
4	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva	Tổ chức mà Người liên quan (bà Dương Mai Anh và Dương Văn Anh là em gái của ông Dương Nhất Nguyên – Chủ tịch HĐQT Vietbank) của Người nội bộ sở hữu từ 5% vốn điều lệ.			30/6/2021	<p>Nghị quyết HĐQT số 45/2023/NQ-HĐQT ngày 24/05/2023.</p> <p>Nghị quyết HĐQT số 185/2023/NQ-HĐQT ngày 21/12/2023.</p>	<p>1. Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vietbank cung cấp dịch vụ bảo trợ cho Vidiva đối với sản phẩm Pay by Account của Mastercard, đồng thời Vidiva ủy quyền cho Vietbank thực hiện các quyền, nghĩa vụ thanh toán, quyết toán với Mastercard. 	

pl

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<p>2. Thực hiện giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vietbank và Vidiva đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ tổ chức bảo trợ cho sản phẩm Pay by Account số CHCM_HDCCDVBT PAYBYACC 01.25052023 ngày 25/05/2023 - Vidiva đã mở các tài khoản và nộp tiền vào tài khoản ký quỹ, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + TK ký quỹ số tiền 1,2 tỷ đồng (#50,000USD) ngày 30/05/2023; + TK ký quỹ dự phòng số tiền 300 triệu đồng ngày 30/05/2023. - Vietbank đã mở tài khoản quyết toán tại ngân hàng BIDV và Habib (Mỹ) - Tổng số tiền Vidiva cần phải thanh toán cho Vietbank (tương ứng với các khoản đối ứng Mastercard đã thu 	

pe

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							<p>của Vietbank) tính đến 30/06/2024 là 242.080.684 đồng.</p> <p>- Căn cứ theo PL02 của Hợp đồng đã ký kết, Vidiva đã thanh toán phí dịch vụ từ ngày 01/06/2024 đến 30/06/2024 như sau:</p> <p>+ Phí bảo trợ lần đầu và các khoản phí định kỳ hàng tuần/tháng/quý/năm là 1.990.556.431 đồng.</p> <p>+ Phí thanh quyết toán lệnh tự động trên tài khoản của Habib bank là 6.875.000 đồng.</p>	

Handwritten signature





**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC (ĐẾN 30/6/2024)
(VỀ TÍN DỤNG)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la	Tổ chức mà người liên quan (mẹ ông Dương Nhất Nguyên-CT HĐQT Vietbank) là Chủ tịch HĐQT và Người nội bộ Vietbank là đại diện vốn góp và là thành viên HĐQT (bà Quách Tố Dung – TV HĐQT)			Tháng 10/2018	Nghị quyết số 67/2022/NQ-HĐQT ngày 31/08/2022;	Cấp tín dụng 186.334 triệu đồng
2	Công ty TNHH BV QT CITY	Tổ chức mà người liên quan (mẹ ông Dương Nhất Nguyên-CT HĐQT Vietbank) là Chủ tịch HĐQT			Tháng 11/2018	- Nghị quyết số 50/2022/NQ-HĐQT ngày 05/07/2022; - Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐQT ngày 18/01/2023; - Nghị quyết số 88/2023/NQ-HĐQT ngày 20/07/2023. - Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐQT ngày 24/01/2024.	Tổng cộng: 488.633 triệu đồng (Trong đó: Dư nợ cho vay: 455.851 triệu đồng, Hạn mức chưa sử dụng: 32.782 triệu đồng).

Handwritten signature

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN



DM7

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
TÍNH ĐẾN NGÀY 30/6/2024

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Ông: Dương Nhất Nguyên		Chủ tịch Hội đồng quản trị			27.891.952	4,88	
1.1	Ông: Dương Ngọc Hòa (Ba)		Không có			21.742.080	3,81	
1.2	Bà: Trần Thị Lâm (Mẹ)		Không có			114.000	0,02	
1.3	Dương Nhất Khôi (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
1.4	Dương Nhất An (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
1.5	Dương Nhất Khang (Con ruột)	Không có	Không có			0	0	
1.6	Ông: Dương Chí Viễn (Em trai)	Không có	Không có			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.7	Bà: Dương Mai Anh (Em gái)		Không có			10.068.480	1,76	
1.8	Bà: Dương Bảo Anh (Em gái)		Không có			8.124.096	1,42	
1.9	Bà: Dương Vân Anh (Em gái)		Không có			-	-	
1.10	Công ty CP Vi Mạch Điện tử Việt Vmicro (Tổ chức mà người liên quan (mẹ) là chủ tịch HĐQT, người khai và ba, em gái sở hữu từ 5% VĐL trở lên và em gái (Dương Mai Anh) là thành viên HĐQT)		Không có			-	-	
1.11	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la (Tổ chức mà người liên quan (Mẹ ruột) là Chủ tịch HĐQT)		Không có			-	-	
1.12	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Hoa Lâm (Tổ chức mà Người liên quan		Không có			-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(em gái sở hữu 90%) sở hữu từ 5% VDL trở lên và là Chủ tịch HĐQT)							
1.13	Công ty TNHH Đầu Tư Kỹ Thuật Gia Thịnh (Tổ chức mà Người liên quan (em gái sở hữu 40%) sở hữu từ 5% vốn điều lệ và là chủ tịch HĐQT)		Không có					
1.14	Công ty cổ phần công nghệ Vidiva (Tổ chức mà Người liên quan (em gái) sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên)		Không có					
1.15	Công ty TNHH BV QT CITY (Tổ chức mà Người liên quan (Mẹ ruột) là Chủ tịch HĐQT)		Không có					
1.16	Công ty TNHH Dược Phẩm Hoa Lâm (Tổ chức mà người liên quan (Mẹ ruột) sở hữu từ 5% Vốn điều lệ trở lên)		Không có					

ph

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.17	Công ty TNHH Công nghệ y tế số Gia An (Tổ chức mà ông Nguyễn sở hữu 90% VDL)		Không có					
2	Ông: Nguyễn Hữu Trung		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập					
2.1	Bà: Nguyễn Trần Mai (Vợ)		Không có					
2.2	Ông: Nguyễn Hữu Minh Trí (Con ruột)		Không có					
2.3	Bà: Nguyễn Thị Minh Tâm (Con ruột)		Không có					
2.4	Ông: Alexandre Kieffer (Con rể)		Không có					
2.5	Ông: Nguyễn Hữu Thiết (Anh ruột)		Không có					

Handwritten signature

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.6	Ông: Nguyễn Hữu Tín (Em ruột)		Không có				-	
2.7	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương (Em dâu)		Không có				-	
2.8	Bà: Nguyễn Thị Mộng Thúy (Em ruột)		Không có				-	
2.9	Ông: Nguyễn Huy Nhu (Em rể)		Không có				-	
2.10	Ông: Nguyễn Hữu Toàn (Em ruột)		Không có				-	
2.11	Bà: Nguyễn Thị Oanh (Em dâu)		Không có				-	
2.12	Bà: Trinh Middleton (Chị ruột)		Không có				-	
2.13	Ông: Bruce Middleton (Anh rể)		Không có				-	
3	Bà: Quách Tố Dung	Không có	Thành viên Hội đồng quản trị				-	

se

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.1	Ông: Phan Thế Trung Nguyên (Con trai)		Không có					
3.2	Bà: Nguyễn Ngọc Linh Chi (Con dâu)		Không có					
3.3	Ông: Phan Thế Khôi Nguyên (Con trai)		Không có					
3.4	Bà: Võ Thụy Thanh Nhân (Con dâu)		Không có					
3.5	Bà: Trần Sơ Nga (Chi)		Không có					
3.6	Bà: Trần Tố Dung (Chi)		Không có					
3.7	Bà: Quách Tố Quỳnh (Chi)		Không có					
3.8	Ông: Trang Hiếu (Anh rể)		Không có					
3.9	Công ty TNHH Sỹ Phát (Doanh nghiệp mà bà Quách Tố		Không có			27.486.222	4,81	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Dung là Chủ tịch HĐQT)							
3.10	Công ty TNHH Bất động sản Hoa Phát (Doanh nghiệp mà bà Quách Tố Dung là thành viên góp vốn sở hữu 20% Vốn điều lệ)		Không có					
3.11	Công ty TNHH Y Tế Hoa Lâm Shangri-la (Công ty mà Bà Quách Tố Dung đại diện 10% vốn góp)		Không có					
4	Bà: Lê Thị Xuân Lan	Không có	Thành viên Hội đồng quản trị					
4.1	Ông: Lê Trí Thành (Anh ruột)	Không có	Không có					
4.2	Bà: Lê Thị Kim Thu (Em ruột)	Không có	Không có					
4.3	Ông: Lê Thành Long (Em ruột)	Không có	Không có					
4.4	Bà: Nguyễn Hồng Mai	Không có	Không có					

Handwritten signature

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Chị dâu)							
4.5	Bà: Trần Bích Nga (Em dâu)	Không có	Không có					
5	Bà Lương Thị Hương Giang		Thành viên Hội đồng quản trị			6.840.000	1,2	
5.1	Ông: Lương Duy Kiên (Ba ruột)	Không có	Không có					
5.2	Bà: Nguyễn Thị Thích (Mẹ ruột)	Không có	Không có					
5.3	Đỗ Hoàng Nhật Mai (Con ruột)		Không có					
5.4	Đỗ Hoàng Nhật Anh (Con ruột)		Không có					
5.5	Bà: Lương Thị Bích Thảo (Chị ruột)		Không có					
5.6	Ông: Trần Đức Hải (Anh rể)		Không có					
5.7	Ông: Lương Xuân Trường		Không có					

JK

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Anh ruột)							
5.8	Bà: Nguyễn Quỳnh Mai (Chị dâu)		Không có					
5.9	Ông: Lương Chí Thanh Long (Em ruột)		Không có					
5.10	Bà: Bùi Hồng Trang (Em dâu)		Không có					
6	Ông: Hứa Ngọc Nghĩa		Trưởng Ban kiểm soát					
6.1	Bà: Nguyễn Phạm Diễm Khuê (Vợ)		Không có					
6.2	Hứa Nguyễn Gia Minh (Con)		Không có					
6.3	Hứa Nguyễn Gia Vinh (Con)		Không có					
6.4	Ông: Hứa Ngọc Nhã (Ba)		Không có					

pk

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.5	Bà: Lý Thị Ngọc Mai (Mẹ)		Không có				-	
6.6	Ông: Hứa Ngọc Minh (Em trai)		Không có				-	
6.7	Ông: Hứa Ngọc Thắng (Em trai)		Không có				-	
7	Ông: Mạc Hữu Danh		Thành viên BKS chuyên trách				-	
7.1	Bà: Trương Thị Hoàng Kim (Vợ)		Không có				-	
7.2	Mạc Đăng Khoa (Con trai)		Không có				-	
7.3	Mạc Gia Bảo (Con trai)		Không có				-	
7.4	Bà: Nguyễn Thị Bích Vân (Chị gái)		Không có				-	
7.5	Ông: Quan Vỹ Cao (Anh rể)		Không có				-	

je

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.6	Ông: Mạc Ryan (Anh trai)		Không có				-	
7.7	Bà: Liên Nha (Chị dâu)		Không có				-	
7.8	Bà: Nguyễn Thị Bích Liên (Em gái)		Không có				-	
7.9	Ông: Andrew Thomas Yayne (Em rể)		Không có				-	
7.10	Ông: Trương Công Thành (Ba vợ)		Không có				-	
7.11	Bà: Lê Thị Hoàng Lý (Mẹ vợ)		Không có				-	
8	Bà: Nguyễn Đỗ Xuân Dung		Thành viên BKS chuyên trách				-	
8.1	Ông: Nguyễn Viết Thuận (Ba)		Không có				-	
8.2	Bà: Đỗ Thị Hồng Phượng (Mẹ)		Không có				-	

ph

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.3	Ông: Nguyễn Đỗ Minh Quang (Em ruột)		Không có					
9	Bà: Lê Thị Tuyết Chinh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT			74.214	0,01	
9.1	Bà: Sái Thị Thanh (Mẹ)	Không có	Không có					
9.2	Ông: Phạm Tiến Cường (Chồng)		Không có					
9.3	Phạm Gia Hoàng (Con ruột)		Không có					
9.4	Phạm Quang Vinh (Con ruột)		Không có					
9.5	Bà: Lê Hải Yến (Chị ruột)		Không có					
9.6	Ông: Hoàng Đức Đạt (Anh rể)		Không có					

pl

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.7	Ông: Lê Đức Quyền (Em ruột)		Không có					
9.8	Bà: Trần Thị Kim Ngân (Em dâu)		Không có					
9.9	Ông: Lê Nguyễn Nghĩa (Em ruột)		Không có					
10	Bà: Trần Tuấn Anh		Tổng giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật					
10.1	Ông: Trần Đình Tải (Ba)		Không có					
10.2	Bà: Nguyễn Thị Sáu (Mẹ)		Không có					
10.3	Bà: Trần Lan Anh (Chị gái)		Không có					
10.4	Bà: Trần Kiều Ly (Em gái)		Không có					
10.5	Bà: Trần Hạnh Dung (Em gái)		Không có					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.6	Ông: Trần Đình Tú (Em trai)		Không có					
10.7	Ông: Vũ Văn Thu (Em rể)		Không có					
10.8	Ông: Đỗ Minh Đức (Em rể)		Không có					
10.9	Bà: Phạm Văn Anh (Em dâu)		Không có					
10.10	Ông: Nguyễn Anh Tuấn (Em rể)		Không có					
11	Ông: Phạm Danh		Phó Tổng Giám đốc			13.794	0,00	
11.1	Bà: Quách Phương Thanh (Vợ)	Không có	Không có					
11.2	Phạm Trường Khang (Con đẻ)	Không có	Không có					
11.3	Phạm Trí Nam (Con đẻ)	Không có	Không có					

Handwritten signature

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.4	Phạm Gia Linh (Con đẻ)		Không có				-	
11.5	Phạm Thị Phương Linh (Con đẻ)		Không có				-	
11.6	Ông: Phạm Tánh (Anh trai)	Không có	Không có				-	
11.7	Bà: Phạm Thị Lệ (Chị gái)	Không có	Không có				-	
11.8	Công ty TNHH 1TV First Family (Tổ chức mà Người liên quan (vợ) sở hữu từ 5% VĐL trở lên và là Giám đốc)		Không có				-	
12	Bà: Ngô Trần Đoàn Trinh	Không	Phó Tổng giám đốc			27.588	0,00	
12.1	Ông: Ngô Hồng (Ba đẻ)	Không	Không có				-	
12.2	Bà: Trần Thị Mai (Mẹ đẻ)	Không	Không có				-	
12.3	Ông: Ngô Duy Tiến	Không	Không có				-	

ph

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Em trai)							
12.4	Bà: Ngô Thị Kiều Vân (Em gái)	Không	Không có			-	-	
12.5	Bà: Ngô Quốc Ý Tân (Em gái)	Không	Không có			-	-	
12.6	Ông: Tạ Minh Chiến (Em rể)	Không	Không có			-	-	
13	Ông: Nguyễn Tiến Sỹ		Phó Tổng Giám đốc/ Người được ủy quyền công bố thông tin			6.897	0,00	
13.1	Bà: Võ Thị Kim Loan (Vợ)		Không có			-	-	
13.2	Nguyễn Bảo Hân (Con gái)		Không có			-	-	
13.3	Nguyễn Bảo Huy (Con trai)		Không có			-	-	
13.4	Ông: Nguyễn Hồng Sinh		Không có		-	-	-	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	(Ba)							
13.5	Bà: Đoàn Thị Sương (Mẹ)		Không có					
13.6	Ông: Võ Thành Sơn (Bố vợ)		Không có					
13.7	Bà: Lâm Thị Sỹ (Mẹ vợ)		Không có					
13.8	Bà: Nguyễn Thị Hồng Ân (Chị gái)		Không có					
13.9	Ông: Hoàng Quang Lân (Anh rể)		Không có					
13.10	Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh (Chị gái)		Không có					
13.11	Ông: Võ Thành Chương (Anh rể)		Không có					
13.12	Ông: Nguyễn Đoàn Thi Sách (Anh trai)		Không có					

pe

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13.13	Bà: Nguyễn Thị Tuyết Ngân (Chị dâu)		Không có					
13.14	Ông: Nguyễn Bác Học (Anh trai)		Không có					
13.15	Bà: Vũ Thị Nga (Chị dâu)		Không có					
13.16	Ông: Nguyễn Thạc Sỹ (Anh trai)		Không có					
13.17	Bà: Nguyễn Ngọc Yến (Chị dâu)		Không có					
14	Phạm Thị Mỹ Chi							
14.1	Ông: Phạm Văn Ngọ (Ba - đã mất)		Không có					
14.2	Bà: Lâm Thị Anh (Mẹ - đã mất)		Không có					
14.3	Ông: Lê Văn Xê (Ba chồng - đã mất)		Không có					

Handwritten signature

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.4	Bà: Huỳnh Thị Hòa (Mẹ chồng - đã mất)		Không có				-	
14.5	Ông: Lê Ngọc Tiến (Chồng)		Không có				-	
14.6	Ông: Lê Ngọc Tân (Con trai)						-	
14.7	Ông: Lê Ngọc Tuấn (Con trai)						-	
14.8	Bà: Phạm Thị Mỹ Dung (Chị ruột)						-	
14.9	Bà: Phạm Thị Mỹ Lệ (Chị ruột)						-	
14.10	Bà: Phạm Thị Mỹ Phượng (Chị ruột)						-	
14.11	Bà: Phạm Thị Mỹ Yến (Chị ruột)						-	
14.12	Ông: Phạm Văn Hưng (Em ruột)						-	

Handwritten signature

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.13	Ông: Phạm Văn Thời (Em ruột)						-	
14.14	Bà: Phạm Thị Thịnh (Em ruột)						-	
14.15	Ông: Phạm Văn Thành (Em ruột)						-	
14.16	Ông: Phạm Trần Phan (Anh ruột)						-	
14.17	Bà: Huỳnh Thị Tố Quỳnh (Em dâu)						-	
14.18	Ông: Nguyễn Văn Cường (Em rể)						-	
15	Ông: Trương Ngọc Phú		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			11.400	0,00	
15.1	Bà: Lê Quỳnh Chi (Vợ)	Không có	Không có				-	
15.2	Ông: Trương Văn Thanh (Ba)	Không có	Không có				-	

Handwritten signature or mark

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
15.3	Bà: Nguyễn Thị Gái (Mẹ)	Không có	Không có			-	-	
15.4	Bà: Huỳnh Thị Năm (Mẹ vợ)	Không có	Không có			-	-	
15.5	Ông: Lê Đức Dương (Bố vợ)	Không có	Không có			-	-	
15.6	Trương Tuấn Minh (Con ruột)	Không có	Không có			-	-	
16	Ông: Hoàng Dũng		Phó Ban kiểm toán nội bộ			-	-	
16.1	Bà: Nguyễn Thị Phương (Mẹ đẻ)	Không có	Không có			-	-	
16.2	Hoàng Bá Kiệt (Con trai)	Không có	Không có			-	-	
16.3	Hoàng Văn Bảo Ngọc (Con gái)	Không có	Không có			-	-	
16.4	Ông: Hoàng Văn Trí (Anh ruột)	Không có	Không có			-	-	



Handwritten signature



**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
TÍNH ĐẾN NGÀY 30.6.2024**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Dương Nhất Nguyên	Người nội bộ của Vietbank	16.051.200	3,36%	27.891.952	4,88%	Tăng số lượng CP sở hữu, mua cổ phiếu phát hành tăng vốn 2023
2	Công ty TNHH Sỹ Phát	Bà Quách Tố Dung là Chủ tịch HĐQT	22.715.886	4,76%	27.486.222	4,81%	Tăng số lượng CP sở hữu, mua cổ phiếu phát hành tăng vốn 2023
3	Phạm Danh	Người nội bộ của Vietbank	11.400	0,00%	13.794	0,00%	Tăng số lượng CP sở hữu, mua cổ phiếu phát hành tăng vốn 2023
4	Ngô Trần Đoàn Trinh	Người nội bộ của Vietbank	22.800	0,00%	27.588	0,00%	Tăng số lượng CP sở hữu, mua cổ phiếu phát hành tăng vốn 2023
5	Nguyễn Tiến Sỹ	Người nội bộ của Vietbank	5.700	0,00%	6.897	0,00%	Tăng số lượng CP sở hữu, mua cổ phiếu phát hành tăng vốn 2023

(Handwritten signature)